TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Y - TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2023/HSST
Ngày 27/4/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y - TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Lực.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Thanh Thu và ông Nguyễn Hà Giang.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Cao Cường, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y tham gia phiên tòa: Ông Phạm Xuân Đình, Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Ninh Bình; xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 15/2023/TLST-HS ngày 30 tháng 3 năm 2023, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2023/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 4 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Phan Văn K sinh năm 1973; tại Ninh Bình; nơi cư trú xóm 1, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ văn hóa 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Phan Văn P (đã chết) và bà Vũ Thị G (đã chết); vợ Phạm Thị H và có 03 con. Tiền án: Không; tiền sự: Không. Bị cáo đang bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

2. Lê Văn K1 sinh năm 1982; tại Ninh Bình; nơi cư trú xóm 1, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ văn hóa 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Lê Văn C và bà Vũ Thị S; vợ Bùi Thị H và có 02 con. Tiền án: Không; tiền sự: Không. Bị cáo đang bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 18/11/2022 Cơ quan điều tra Công an huyện Y làm việc với K về hành vi bán trái phép số Lô, số Đề; K khai nhận có bán số Lô, số Đề và giao nộp điện thoại Galaxy A20 lắp sim thuê bao số 0986207368, trong điện thoại có lưu trữ tin nhắn về việc ngày 16/11/2022 K bán trái phép số Lô, số Đề cho thuê bao số 0827382352 của K1. Cơ quan điều tra đã làm việc với K1 và thu giữ của K1 điện thoại Vivo V2026 lắp 02 sim thuê bao số 0827382352 và 0384180684. Kết quả điều tra xác định như sau:

Ngày 16/11/2022 K1 sử dụng điện thoại Vivo V2026 sim thuê bao số

0827382352 nhắn tin đến số điện thoại 0986207368 của K mua Lô Hà Nội số (27) là 10 điểm với số tiền là 230.000 đồng, số Đề các số (78, 44, 27) mỗi số là 100.000 đồng; tổng số tiền K1 sử dụng để mua số Lô, số Đề của K là 530.000 đồng; K1 chưa thanh toán tiền mua số Lô, số Đề cho K.

Việc mua bán và trả thưởng số Lô, số Đề là dựa vào kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc trả thưởng cùng ngày. Số Lô, người chơi chọn 02 số bất kỳ (gọi là 01 điểm) là 23.000 đồng, nếu trùng với 02 số cuối của bất kỳ giải xổ số nào thì được trả thưởng 80.000 đồng/1 điểm. Đề 02 số, người chơi chọn 02 số bất kỳ nếu trùng với 02 số cuối của giải đặc biệt thì được trả thường gấp 80 lần số tiền chơi.

Đối chiếu với kết quả xổ số Miền Bắc mở thưởng cùng ngày K1 trúng thưởng số Đề số "78" thành tiền là 8.000.000 đồng; K chưa thanh toán tiền trúng thưởng cho K1. Như vậy, tổng số tiền K và K1 sử dụng để mua bán số Lô, số Đề và trúng thưởng là 8.530.000 đồng.

Cáo trạng số 19/CT-VKSYK ngày 28/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y truy tố các bị cáo K và K1 về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát trình bày Luận tội đối với các bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên bố các bị cáo K và K1 phạm tội Đánh bạc.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt các bị cáo K và K1 mỗi bị cáo từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại Galaxy A20, 01 điện thoại Vivo V2026; riêng 03 sim điện thoại đang lắp trong 02 điện thoại thì tịch thu tiêu hủy. Buộc bị cáo K1 phải nộp lại số tiền mua số Lô, số Đề là 530.000 đồng; bị cáo K phải nộp lại số tiền trả thưởng số Đề là 8.000.000 đồng; để tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Các bị cáo K và K1 đều khai: Ngày 16/11/2022 có nhắn tin qua điện thoại mua bán số Lô, số Đề với nhau; với tổng số tiền mua bán và trúng thưởng là 8.530.000 đồng. Nói lời sau cùng các bị cáo đều đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo đều không có ý kiến hoặc khiếu nại gì; nên các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng pháp luật. Tại phiên tòa Kiểm sát viên đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi của các bị cáo: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án về thời gian, hành vi của các bị cáo và nội dung tin nhắn trong

các điện thoại đã thu giữ của các bị cáo; nên có đủ cơ sở khẳng định:

Ngày 16/11/2022 K1 nhắn tin qua điện thoại cho K mua số Lô, số Đề với số tiền là 530.000 đồng; đối chiếu với kết quả xổ số Miền Bắc mở thưởng cùng ngày K1 trúng thưởng số Đề với số tiền là 8.000.000 đồng. Tổng số tiền K và K1 mua bán số Lô, số Đề và trúng thưởng là 8.530.000 đồng.

Hành vi tự mua bán và trả thưởng số Lô, số Đều cho nhau với tổng số tiền là 8.530.000 đồng, của các bị cáo K và K1 là trái pháp luật, hành vi của các bị cáo K và K1 đã phạm vào tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Điều 321 Tội Đánh bạc:

1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Y truy tố các bị cáo K và K1 về tôi danh và điều luật như Cáo trạng là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về vai trò của từng bị cáo trong vụ án: Bị cáo K là người bán số Lô, số Đề nên giữ vai trò thứ nhất trong vụ án; bị cáo K1 là người mua số Lô, số Đề nên giữ vai trò thứ hai trong vụ án.

[4] Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Cả hai bị cáo K và K1 đều không có tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ, cả hai bị cáo K và K1 đều "Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải" theo quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Từ những tình tiết nêu trên, thấy rằng: Các bị cáo K và K1 đều phạm tội ít nghiêm trọng, các bị cáo đều có nhân thân tốt, thể hiện rõ sự ăn năn hối cải; nên áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính đối với các bị cáo cũng đủ điều kiện để giáo dục các bị cáo; bị cáo K giữ vai trò thứ nhất nên mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo K cao hơn mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo K1. Các bị cáo K và K1 đều có hai tình tiết giảm nhẹ, nên giảm nhẹ một phần về hình phạt cho các bị cáo, tương ứng với số tình tiết giảm nhẹ mà mỗi bị cáo được hưởng.

[6] Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Vật chứng đã thu giữ gồm "01 điện thoại Galaxy A20 lắp sim thuê bao số 0986207368 của K và 01 điện thoại Vivo V2026 lắp 02 sim thuê bao số 0827382352 và 0384180684 của K1". Cả hai chiếc điện thoại các bị cáo đều sử dụng vào việc phạm tội, nên tịch thu sung quỹ Nhà nước; riêng 03 sim điện thoại thì tịch thu tiêu hủy.

- Số tiền K1 mua số Lô, số Đề là 530.000 đồng và số tiền K trả thưởng số Đề là 8.000.000 đồng. Hai bên chưa thanh toán tiền cho nhau, nên buộc K1 và K phải nộp lại để tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[7] Về án phí: Các bị cáo K và K1 đều bị kết án, nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố các bị cáo Phan Văn K; Lê Văn K1 phạm tội "Đánh bạc".

2. Căn cứ khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: - Phan Văn K 22.000.000 đồng (hai mươi hai triệu đồng).

- Lê Văn K1 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

3. Về biện pháp tư pháp và vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại Galaxy A20 lắp sim thuê bao số 0986207368, 01 điện thoại Vivo V2026 lắp 02 sim thuê bao số 0827382352 và số 0384180684; riêng 03 sim điện thoại thì tịch thu tiêu hủy. Vật chứng có đặc điểm tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/4/2023 giữa Cơ quan điều tra Công an huyện Y với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y.

- Buộc bị cáo Lê Văn K1 phải nộp lại số tiền sử dụng để mua số Lô, số Đề là 530.000 đồng để tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Buộc bị cáo Phan Văn K phải nộp lại số tiền sử dụng để trả thưởng số Đề là 8.000.000 đông; để tịch thu sung quỹ Nhà nước.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Lê Văn K1 và Phan Văn K mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Đều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Bình
- VKSND huyện Y
- VKSND tỉnh Ninh Bình
- Công an huyện Y
- Bị cáo,
- Lưu hồ sơ

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Bùi Văn Lực